

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh.
2. Ông Lê Văn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị Diễm H**; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1993, tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Phan Văn T, sinh năm 1974 (sống) và bà Nguyễn Cẩm N, sinh năm 1975 (sống); Chồng: Tăng Văn L (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2014; Tiền sự: không; Tiền án: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Trung Đ- Công tác tại Văn Phòng Luật sư Phạm Trung Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

- Người bị hại: bà Võ Thị P, sinh năm 1972; cư trú: P, xã A, huyện Ch, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Tô Thị T, sinh năm 1968; cư trú: ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/12/2019 Phan Thị Diễm H điều khiển xe mô tô mang biển số 66C1-079.11 chở con gái là Tăng Phan Ánh N, sinh năm 2014 đến Trường Mầm non A để đi học. Trên đường về, H đi ngang chợ An Phú Thuận thuộc ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì thấy bà Tô Thị T đang bán quần áo và vài cặp lê đường nên H dừng xe lại để mua quần áo. Thời điểm này, H nhìn thấy có 01 cái ví tiền màu xanh của bà Võ Thị P, sinh năm 1972 ngụ ấp P, xã P, huyện, tỉnh Đồng Tháp đang để trong giỏ nhựa treo trên cổ xe đạp của bà P đang dựng cặp đường, còn bà P đang lựa quần áo nên H nảy sinh ý định lấy trộm ví tiền để tiêu xài. Sau khi quan sát không có ai để ý, thì H liền đến lấy trộm cái ví tiền rồi bỏ vào túi áo khoác, sau đó lên xe chạy về nhà. H kiểm tra trong ví có số tiền 2.800.000đ và một số giấy tờ khác nên lấy tiền cất vào túi quần, còn cái ví và giấy tờ thì bỏ vào cốp xe. Khi phát hiện bị mất cái ví tiền thì bà P đến Công an xã An Phú Thuận trình báo. Trong quá trình xác minh và kiểm tra Camera an ninh thì phát hiện H là người lấy trộm nên Công an xã A mời H đến làm việc thì H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp toàn bộ tài sản đã lấy trộm cho Cơ quan Công an.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả cho bà Võ Thị P số tiền 2.800.000đ, ví da và một số giấy tờ khác và bà P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời ngày 30/12/2019 bà Võ Thị P có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với Phan Thị Diễm H.

Đối với xe mô tô mang biển số 66C1-079.11 là của Phan Văn Tân (cha ruột của H) đứng tên chủ sở hữu. Việc H điều khiển xe mô tô đi trộm thì ông Tân không hay biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS-CT ngày 21/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Phan Thị Diễm H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Thị Diễm H về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất nội dung cáo trạng truy tố, cũng như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo đã ly hôn chồng và đang nuôi con nhỏ và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xem xét mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai này phù hợp với lời khai người bị hại, đã được làm rõ tại phiên tòa và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Vào khoảng 07 giờ ngày 19/12/2019, Phan Thị Diễm H lợi dụng bà Võ Thị P sơ hở trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút lấy trộm ví tiền bên trong có số tiền 2.800.000đ để trong giỏ xách treo trên cổ xe đạp đậu cặp đường thuộc ấp Phú Thạnh, xã Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp để tiêu xài. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, cố ý xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an ở địa pH. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, lời bào chữa của vị luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo H chỉ nhất thời phạm tội, tài sản bị xâm phạm có giá trị không lớn và đã được giao trả lại cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đang nuôi con nhỏ, do đó chỉ cần giao bị cáo H về chính quyền địa pH và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ để bị cáo nhìn nhận những sai phạm, có ý thức tuân thủ pháp luật và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Do hoàn cảnh bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khẩu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Diễm H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Diễm H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Thị Diễm H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng